

Số: 139 /NQ-HĐND

Trà Cú, ngày 17 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Kết quả giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội
đối với các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP
ngày 21/10/2013 của Chính phủ trên địa bàn huyện Trà Cú**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân
ngày 20/11/2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng
nhân dân huyện Trà Cú về việc thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2020
của Hội đồng nhân dân huyện;*

*Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 144/BC-HĐND ngày 19/6/2020 của Đoàn
giám sát Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện
chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định
136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ trên địa bàn huyện Trà Cú
và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất với nội dung Báo cáo số 144/BC-HĐND ngày 19/6/2020 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân huyện báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ trên địa bàn huyện Trà Cú với những đánh giá về kết quả đạt được, những hạn chế và kiến nghị trong đó cần lưu ý một số vấn đề sau:

Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên quan tâm lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước dành cho các đối tượng bảo trợ xã hội, góp phần động viên các đối tượng và gia đình vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống. Trong đó, chú trọng việc hướng dẫn các đối tượng lập hồ sơ đề nghị được hưởng trợ cấp theo quy định và thực hiện việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ theo đúng quy trình, không để tình trạng hồ sơ tồn đọng. Công tác quản lý đối tượng được quan tâm thực hiện, đảm bảo khoa học, phù hợp với từng đối tượng được hưởng, thuận tiện cho việc nắm, theo dõi các biến động liên quan đến việc đề nghị hưởng trợ cấp, điều chỉnh khi đối tượng hết tuổi, hết điều kiện hưởng trợ cấp theo quy

định, điều chỉnh khi đối tượng thay đổi mức trợ cấp,... Công tác cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng chính sách luôn được quan tâm thực hiện. Công tác chi trả trợ cấp xã hội qua cơ quan cung cấp dịch vụ bưu điện đã đi vào ổn định, nề nếp, được người dân hưởng ứng tích cực.

Tuy nhiên, hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ trên địa bàn huyện vẫn còn một số hạn chế:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chưa được quan tâm đúng mức, chủ yếu lồng ghép, chưa có chuyên đề riêng nên vẫn còn một số đối tượng chậm làm hồ sơ hoặc không làm hồ sơ đề nghị hưởng chế độ theo quy định.

- Công tác tiếp nhận, thụ lý hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cơ sở còn gặp nhiều khó khăn, khâu tiếp nhận hồ sơ ở cơ sở có lúc còn chậm, việc xác nhận đối tượng đôi khi chưa được rõ ràng nên khi tiếp nhận hồ sơ phải tổ chức đi cơ sở để xác minh, kiểm tra trước khi tham mưu ban hành quyết định.

- Một số hồ sơ trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người từ đủ 80 tuổi trở lên còn triển khai chưa kịp thời, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số nên vẫn còn tình trạng người từ đủ 80 tuổi trở lên phải nhận truy lĩnh nhiều năm.

- Công tác quản lý đối tượng, cập nhật biến động tăng/giảm đối tượng, điều chỉnh đối tượng còn nhiều bất cập, có lúc có nơi chưa kịp thời; công tác rà soát đối tượng, thực hiện thủ tục cấp và chi trả chính sách còn chậm.

- Hội đồng xác định mức độ khuyết tật và Hội đồng xét duyệt trợ giúp xã hội ở một số xã, thị trấn chưa thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ theo quy định, còn mang tính hình thức; một số công chức phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội xã, thị trấn năng lực chuyên môn còn hạn chế so với yêu cầu nhiệm vụ.

Nguyên nhân các hạn chế nêu trên có trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện và các phòng, ban ngành huyện có liên quan.

Điều 2. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ trên địa bàn huyện trong thời gian tới, Hội đồng nhân dân huyện giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tăng cường lãnh, chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đối với việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội; thường xuyên kiểm tra, giám sát xã, thị trấn thực hiện các chính sách trợ giúp cho đối tượng bảo trợ xã hội trong thời gian tới;

2. Chỉ đạo việc rà soát, bình xét các đối tượng bảo trợ xã hội đảm bảo công khai, công bằng, chính xác, khách quan, đúng quy định;

3. Chỉ đạo các xã, thị trấn tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt trong nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính sách bảo trợ xã hội để người dân hiểu rõ quyền và trách nhiệm công dân trong giám sát cộng đồng;

4. Thường xuyên kiểm tra việc xét duyệt các đối tượng được hưởng chính sách bảo trợ xã hội, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm chính sách; tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý các đối tượng bảo trợ xã hội, tạo thuận lợi cho các đối tượng được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước;

5. Tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Nghị định 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ trên địa bàn huyện gắn với sơ kết việc thực hiện chi trả chính sách bảo trợ xã hội qua hệ thống bưu điện nhằm nắm bắt những thuận lợi, khó khăn để có hướng chỉ đạo phối hợp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

Điều 3. Ủy ban nhân dân huyện trong phạm vi, quyền hạn của mình chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo với Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thực hiện vào kỳ họp Hội đồng nhân dân cuối năm 2020; Ban Kinh tế - Xã hội và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Trà Cú khóa XI - kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2020 ./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT HU, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Phòng Lao động - TB&XH;
- TT HĐND, UBND xã, thị trấn;
- Lưu VT;

CHỦ TỊCH 



Trần Thị Triệt